

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ Đ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65/2022/HS-ST

Ngày 04 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bằng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thanh Hương

Bà Lò Thị Hiêng

- Thư ký phiên tòa: Bà Quàng Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2022/HSST ngày 20 tháng 01 năm 2022, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T** (tên gọi khác: Không) - Sinh năm: 1988; Nơi sinh: Tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở trước ngày bị bắt: Bản M, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lò Văn Chinh và bà Lò Thị Ánh; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: 01; tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2021, sau đó bị tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị X - Sinh năm 1987; Địa chỉ: Bản M, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 05/11/2021, tại khu vực tổ 10, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, Tổ công tác Công an thành phố Đ làm nhiệm vụ phát hiện Lò văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 085.98 (xe của bà Lò Thị X) đi trên đường bê tông nội thị gần T tiểu học Hà Nội - Đ có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe, kiểm tra, bị cáo tự giác lấy từ trong túi quần bên phải phía trước đang mặc ra 01 gói nilon màu

hồng bên trong có 01 túi nilon màu xanh chứa 07 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,69gam và 01 gói nilon màu hồng chứa 2,13 gam Heroine giao nộp cho tổ công tác. Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy là do bị cáo mua của người tên là Xiên ở đường gần hồ Huổi Phạ, phường Him Lam với giá 500.000đ mục đích để sử dụng. Trên đường đi tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 1239/GĐ-PC09 ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, kết luận: Khối lượng vật chứng được ký hiệu M1: 0,69gam; M2: 2,13 gam. Mẫu các viên nén màu hồng được ký hiệu M1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine. Mẫu các viên nén màu hồng được ký hiệu M2 gửi giám định là chất ma túy loại Heroine.

Tại Bản cáo trạng số: 09/CT-VKSTPĐBP ngày 18/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lò Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và khẳng định hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 đến 03 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,52 gam Methamphetamine và 2,04 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 túi nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng.

Về án phí: Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lò Thị X trình bày: Bà X là chủ sở hữu chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, biển kiểm soát: 27B1- 085.98. Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 05/11/2021, bà có cho bị cáo mượn chiếc xe, bị cáo nói với bà X là mượn xe để đi uống nước với bạn, bà X không biết bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc đi mua ma túy về sử dụng. Bà đã nhận lại xe và không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề gì.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ

vụ án, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/11/2021 tại khu vực tổ 10, phường M, thành phố Đ, Lò Văn T đã có hành vi cất giấu trái phép 0,69 gam Methamphetamine và 2,13gam Heroine trên người, mục đích để bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[2] Về tính chất, mức độ, động cơ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng cũng như nhận thức được chính sách pháp luật hình sự của nhà nước đối với những hành vi mua bán, tàng trữ ... trái phép chất ma túy nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội lớn, không những xâm phạm những quy định của nhà nước về chế độ quản lý, sử dụng các chất ma túy mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn thành phố Đ. Do vậy, cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày 05/5/2020, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên xử phạt 12 (mười hai) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự và bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (tại Bản án HSST số 24/2020/HSST). Ngày 16/12/2020, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Tính đến ngày 05/11/2021 bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bố để bị cáo được nhà nước tặng thưởng huân chương chiến công hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Từ những phân tích nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đ đã truy tố và kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, bị cáo không bị oan.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự, bị cáo làm ruộng thu nhập không ổn định, không có tài sản có giá trị. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có

ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Bị cáo khai mua ma túy của người đàn ông tên là Xiên, nhà ở bản Tà Lèng, xã Thanh Minh, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Cơ quan công an đã điều tra, xác định không có người đàn ông nào tên Xiên sống tại địa chỉ như bị cáo khai nên không đề cập xử lý trong vụ án.

[9] Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,52 gam Methamphetamine và 2,04 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 01 túi nilon màu xanh; 02 mảnh nilon màu hồng do là vật nhà nước cấm tàng trữ và vật không có giá trị.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Wave, biển kiểm soát: 27B1- 085.98 xe đã qua sử dụng, xe là của bà Lò Thị X. Ngày 05/11/2021 bị cáo sử dụng vào việc đi mua ma túy về sử dụng, bà X không biết. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là bà X là đúng quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (ngày 05/11/2021).

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,52 gam Methamphetamine và 2,04 gam Heroine (là vật chứng còn lại sau giám định); 02 mảnh nilon màu hồng; 01 túi nilon màu xanh.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/01/2022 giữa cơ quan cảnh sát điều tra, Công an thành phố Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đ).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/3/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở tư pháp;
- VKSND thành phố ĐBP;
- CA thành phố ĐBP;
- Nhà Tạm giữ Công an TP.ĐBP;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐBP;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bằng

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bằng

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/11/2021).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời

hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bằng

